

Bản án số: 30/2018/HSST.

Ngày 25-5-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Liên

Ông Lê Đình Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Mỹ Bình, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm. Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 14/5/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN Đ, sinh năm: 1988 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 3, phường Đ, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1964 và bà Trương Thị H, sinh năm 1967; Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2015, bị Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác (chưa nộp phạt).

Nhân thân: Năm 2016, bị Công an phường Đ, TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau (đã nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2018, chuyển sang tạm giam từ ngày 05/02/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Lê Thị Đ, sinh năm 1981 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Ph, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

*** Người làm chứng:**

- Anh Phạm Phi L, sinh năm 1991 (có đơn xin vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (công tác tại: Công an Tp. Phan Rang - Tháp Chàm).

- Anh Nguyễn Thái S, sinh năm: 1988 (có đơn xin vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Ph, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (công tác tại: Công an Tp. Phan Rang - Tháp Chàm).

- Anh Nguyễn Trần Quang Tr, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Địa chỉ công tác: Công an phường Th, Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Ông Nguyễn K, sinh năm 1965 (vắng mặt);

Nơi cư trú: khu phố 3, phường Th, Tp. Phan Rang - Tháp Chàm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút, ngày 02/02/2018 tổ tuần tra kiểm soát của Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm tiến hành thực hiện công tác tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm quy định về nồng độ cồn với người điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ tại đoạn đường Ngô Gia Tự thuộc khu phố 7, phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm theo kế hoạch số 17/KH-CATP(CSGT), ngày 12/01/2018 của Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

Quá trình kiểm tra, đến khoảng 20 giờ 05 phút cùng ngày, tổ công tác phát hiện Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 85V5-5738, nhãn hiệu Yamaha-Jupiter chở phía sau là chị Lê Thị Đ (vợ của Đ), lưu thông hướng phường Tấn Tài đi phường Đài Sơn, có dấu hiệu vi phạm, tổ tuần tra đã ra hiệu lệnh dừng xe mô tô và yêu cầu Đ cho kiểm tra nồng độ cồn. Sau khi kiểm tra nồng độ cồn đối với Đ là 0,287mg/lít khí thở, vượt quá mức cho phép, nên anh Nguyễn Thái S (tổ trưởng tổ tuần tra) yêu cầu Đ xuất trình giấy tờ xe, giấy phép lái xe để kiểm tra, nhưng Đ không xuất trình được các giấy tờ nói trên. Tổ tuần tra mời Đ vào bàn làm việc để thông báo lỗi vi phạm và tiến hành lập biên bản vi phạm về hành vi vi phạm nồng độ cồn vượt quá mức quy định và tạm giữ xe mô tô biển số 85V5-5738 nhưng Đ không chấp hành và không ký vào biên bản vi phạm. Khi tổ công tác, tiến hành tạm giữ xe mô tô biển số 85V5-5738 thì Đ và Lê Thị Đ chạy đến giằng co giữ lấy xe mô tô, có lời lẽ thách thức và Đ có vung tay xô ngã anh Nguyễn Trần Quang Tr (thành viên tổ tuần tra), dùng tay đánh vào ngực của anh S. Sau đó, Đ chạy đến bàn làm việc của tổ công tác lấy máy đo nồng độ cồn hiệu Andatech số seri 863597 giơ lên uy hiếp không cho tổ công tác giữ xe, anh S yêu cầu Đ đưa lại nhưng Đ không chấp hành. Lực lượng tuần tra tiến hành khống chế Đ để lấy lại máy đo nồng độ cồn thì bị Đ giật lại làm máy bị bể tách làm hai, hư hỏng. Sau đó, Đ kéo tay của anh Phạm Phi L (thành viên tổ kiểm tra) và dùng miệng cắn vào tay phải (vị trí bị cắn cách cổ tay phải 10 cm) gây thương tích. Lúc này, tổ công tác của công an Tp. Phan Rang-Tháp Chàm phối hợp cùng Công an phường Thanh Sơn bắt giữ Đ trong trường hợp phạm tội quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Tại biên bản định giá tài sản số 10/BBĐG ngày 17/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản TP. Phan Rang – Tháp Chàm kết luận: giá trị tài sản bị thiệt hại của máy đo nồng độ cồn nhãn hiệu Andatech số seri 863597 là: 18.032.500 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 28/QĐ-KSĐT ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nên đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Khoảng 20 giờ 05 ngày 02/02/2018, Nguyễn Văn Đ đã thực hiện hành vi dùng vũ lực xô đẩy cản trở tổ công tác Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, làm hư hỏng máy đo nồng độ cồn và cản vào tay anh Phạm Phi L là thành viên tổ công tác đang thi hành nhiệm vụ. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đ về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 BLHS là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường đúng đắn của cơ quan, tổ chức về quản lý hành chính trật tự Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức rõ việc chống người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, một phần do trước đó có sử dụng rượu bia, không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 của BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo Đ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với thiệt hại của anh Phạm Phi L, mặc dù anh L không yêu cầu bồi thường nhưng gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 04 triệu đồng cho anh L, anh L không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

- Đối với giá trị tài sản bị thiệt hại của máy đo nồng độ cồn nhãn hiệu Andatech số seri 863597 là: 18.032.500 đồng, gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền trên cho Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm. Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm không yêu cầu gì thêm nên không xét.

- Đối với tổng số tiền 22.032.500 đồng do chị Lê Thị Đ tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Phi L 4.000.000 đồng, bồi thường cho Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm 18.032.500 đồng. Chị Đ không yêu cầu bị cáo có trách nhiệm hoàn trả cho chị nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 85V5-5738, nhãn hiệu Yamaha-Jupiter, Cơ quan điều tra Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm đã trao trả cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Đ là có căn cứ.

- Đối với 01 máy đo nồng độ cồn nhãn hiệu “Andatech” số seri: 863597, Cơ quan điều tra Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm đã trao trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Ngọc L (đại diện Đội CSGT Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm) là có căn cứ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 330, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/02/2018).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/5/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHAN PHƯỚC TRÍ